

2p	<p>b) Kể lại phần chính của câu chuyện theo tóm tắt từng ý.</p> <p>c) Kể đoạn 3 theo tưởng tượng.</p> <p>3. Kể lại toàn bộ nội dung truyện.</p> <p>D. củng cố : Dặn dò:</p>	<p>sung, nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu của bài và gợi ý tóm tắt nội dung của truyện. - Yêu cầu HS thực hành kể theo cặp và theo dõi HS hoạt động. - Gọi một số em trình bày trước lớp. Sau mỗi lần HS kể GV và HS cả lớp dừng lại để nhận xét. <p>H: Em mong muốn câu chuyện kết thúc thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gợi ý cho mỗi em mong muốn kết thúc của các em được kể thành 1 đoạn. <p>-GV có thể cho HS nối tiếp nhau kể từng đoạn truyện cho đến hết hoặc cho HS kể lại từ đầu đến cuối câu chuyện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu 1 HS có giọng kể hay , kể trước lớp. <p>* Tổng kết giờ học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dặn dò HS về nhà kể lại câu chuyện cho người thân nghe. - Chuẩn bị: Bông hoa Niềm Vui. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc bài. - 2 HS ngồi cạnh nhau kể cho nhau nghe, nhận xét, bổ sung cho nhau. - Trình bày đoạn 2. - HS nối tiếp nhau trả lời: VD: Mẹ cậu bé vẫn biến thành cây./ Mẹ cậu bé hiện ra từ cây và hai mẹ con vui sống với nhau./ Mẹ cậu bé hiện ra từ biệt cậu rồi lại biến mất./ Mẹ hiện ra dặn cậu bé đừng nên ham chơi nữa hãy quay về học hành và biến mất./ Có bà tiên hiện ra nói với cậu bé: “Nếu muốn mẹ sống lại cháu phải học tập tốt và thi đỗ Trạng nguyên...” - Thực hành kể lại toàn bộ nội dung truyện. Khi một em hay một nhóm kể, cả lớp theo dõi và nhận xét. - Lớp theo dõi, nhận xét.
----	---	---	--

2p	<p>c/Bảng công thức 13 trừ đi một số</p> <p>d/Thực hành</p> <p>Bài 1:</p> <p>Bài 2:</p> <p>Bài 4:</p> <p>D. Cũng cố: Dặn dò:</p>	<p>*Yêu cầu HS sử dụng que tính để tìm kết quả các phép trừ trong phần bài học và viết lên bảng các công thức 13 trừ đi một số như phần bài học</p> <p>-Yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh bảng các công thức sau đó xóa dần các phép tính cho HS học thuộc</p> <p>*Yêu cầu HS tự nhẩm và ghi ngay kết quả các phép tính phần a vào vở.</p> <p>- Yêu cầu HS nhận xét bài bạn sau đó đưa ra kết luận về kết quả nhẩm.</p> <p>- Khi biết $4 + 9 = 13$ có cần tính $9 + 4$ không? Vì sao?</p> <p>- Khi đã biết $9 + 4 = 13$ có thể ghi ngay kết quả của $13 - 9$ và $13 - 4$ không? Vì sao?</p> <p>* Yêu cầu HS nêu đề bài. Tự làm bài sau đó nêu lại cách thực hiện tính $13 - 9$; $13 - 4$.</p> <p>* Yêu cầu HS đọc đề bài. Tự tóm tắt sau đó hỏi: bán đi nghĩa là thế nào?</p> <p>- Yêu cầu HS tự giải bài tập.</p> <p>- Chữa bài, nhận xét</p> <p>- Yêu cầu HS học thuộc lòng bảng công thức 13 trừ đi một số. Ghi nhớ cách thực hiện phép trừ 13 trừ đi một số.</p> <p>- Nhận xét tiết học.</p> <p>- Dặn dò HS về nhà học thuộc lòng bảng công thức trên.</p> <p>- Chuẩn bị: 33 – 5</p>	<p>- Trừ từ phải sang trái.</p> <p>-Thao tác trên que tính, tìm kết quả và ghi kết quả tìm được vào bài học.</p> <p>- Nói tiếp nhau, mỗi HS chỉ nêu 1 phép tính.</p> <p>-HS thuộc bảng công thức.</p> <p>-HS làm bài: 3 HS lên bảng, mỗi HS làm 1 cột tính.</p> <p>- Nhận xét bài bạn làm Đ/S. Tự kiểm tra bài mình.</p> <p>- Không cần. Vì khi đổi chỗ các số hạng trong một tổng thì tổng không đổi.</p> <p>- Có thể ghi ngay: $13 - 4 = 9$ và $13 - 9 = 4$ vì 4 và 9 là các số hạng trong phép cộng $9 + 4 = 13$. Khi lấy tổng trừ số hạng này thì được số hạng kia.</p> <p>- Làm bài và trả lời câu hỏi.</p> <p>- Bán đi nghĩa là bớt đi.</p> <p>- Giải bài tập và trình bày lời giải.</p>

CHÍNH TẢ(nghe- viết) SỰ TÍCH CÂY VÚ SỮA.

I. MỤC TIÊU

1.Kiến thức: Viết lại chính xác đoạn: Từ các cành lá... như sữa mẹ trong bài tập đọc Sự tích cây vú sữa.

- Làm được bài tập chính tả phân biệt tr/ch, at/ac. Củng cố quy tắc chính tả với ng/ngh.

2.Kĩ năng: Trình bày sạch, đẹp.

3.Thái độ: Có ý thức rèn chữ, giữ vở.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

1. GV: Bảng phụ ghi các bài tập chính tả.

2. HS: Vở, bảng con.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1p 3p 30p	<p>A. Ôn định</p> <p>B. Bài cũ</p> <p>C. Bài mới a/Giới thiệu:</p> <p>b/Hướng dẫn viết chính tả. a) Ghi nhớ nội dung đoạn viết. b) Hướng dẫn nhận xét, trình bày c) Hướng dẫn viết từ khó.</p>	<p>- Gọi 2 HS lên bảng đọc cho HS viết các từ HS mắc lỗi, dễ lẫn, cần phân biệt của tiết chính tả trước. Yêu cầu cả lớp viết bảng con hoặc viết vào giấy nháp.</p> <p>- Nhận xét .</p> <p>- Trong giờ chính tả này, các em sẽ nghe đọc và viết lại một đoạn trong bài tập đọc Sự tích cây vú sữa. Sau đó, làm các bài tập chính tả phân biệt ng/ngh; tr/ch; at/ac.</p> <p>* GV đọc đoạn văn cần viết.</p> <p>- Đoạn văn nói về cái gì?</p> <p>- Cây lạ được kể ntn?</p> <p>*Yêu cầu HS tìm và đọc những câu văn có dấu phẩy trong bài. - Dấu phẩy viết ở đâu trong câu văn?</p> <p>* Yêu cầu HS đọc các từ khó, dễ lẫn trong bài viết. VD: + Đọc các từ ngữ có âm đầu l,</p>	<p>- Hát</p> <p>- Nghe GV đọc và viết lại các từ: cây xoài, lên thác xuống ghềnh, gạo trắng, ghi lòng, nhà sạch, cây xanh, thương người như thể thương thân...</p> <p>- Nghe giới thiệu bài:</p> <p>- 1 HS đọc lại. Cả lớp theo dõi.</p> <p>- Đoạn văn nói về cây lạ trong vườn.</p> <p>- Từ các cành lá, những đài hoa bé tí trở ra...</p> <p>- Thực hiện yêu cầu của GV.</p> <p>- Dấu phẩy viết ở chỗ ngắt câu, ngắt ý.</p> <p>- Đọc các từ: lá, trở ra, nở</p>

2p	<p>d) Viết chính tả e) Soát lỗi.</p> <p>g) Chữa bài. 3.Hướng dẫn làm bài tập chính tả Bài 2</p> <p>Bài 3:</p> <p>D. Cũng cố: Dặn dò:</p>	<p>n, tr, ch, r, d, g (MB).</p> <p>+ Đọc các từ ngữ có âm cuối n, t, c có thanh hỏi, thanh ngã. - Yêu cầu HS viết các từ vừa đọc. Theo dõi và chỉnh sửa lỗi cho HS. * GV đọc thông thả, mỗi cụm từ đọc 3 lần cho HS viết. * GV đọc lại toàn bài chính tả, dừng lại phân tích cách viết các chữ khó và dễ lẫn cho HS soát lỗi. * Thu và nhận xét một số bài.</p> <p>* GV gọi 1 HS đọc yêu cầu. - Yêu cầu HS tự làm bài. - Chữa bài và rút ra qui tắc chính tả.</p> <p>- Cho HS đọc y/c bài và làm vở, 2 HS lên bảng chữa bài - Yêu cầu HS viết lại những lỗi sai chính tả.</p> <p>- Tổng kết tiết học. - Dặn dò HS ghi nhớ qui tắc chính tả với ng/ ngh các trường hợp chính tả cần phân biệt trong bài đã học. Chuẩn bị: Mẹ.</p>	<p>trắng, rung, da căng mịn, dòng sữa trắng, trào ra...</p> <p>- Đọc các từ: trở ra, nở trắng, quả, sữa trắng. - 2 HS lên bảng viết, cả lớp viết bảng con. - Nghe và viết chính tả. - Soát lỗi, chữa lại những lỗi sai bằng bút chì ra lề vở, ghi tổng số lỗi.</p> <p>- HS đọc yêu cầu. - 1 HS làm bài trên bảng lớp. Cả lớp làm vào Vở bài tập. Lời giải. người cha, con nghe, suy ngĩ, ngon miệng.</p> <p>+ con trai, cái chai, trồng cây, chồng bát. + bãi cát, các con, lười nhác, nhút nhát.</p>
----	--	--	--

THỦ CÔNG

ÔN TẬP KIỂM TRA CHƯƠNG I – KỸ THUẬT GẤP HÌNH(tt)

I.MỤC TIÊU

1.Kiến thức: Nhằm đánh giá kiến thức của hs qua sản phẩm là một trong những hình gấp đã học.

- Gấp được ít nhất một hình để làm đồ chơi.

2.Kỹ năng: HS khéo tay gấp được ít nhất 2 hình để làm đồ chơi. Hình gấp cân đối.

3.Thái độ: Yêu thích môn học.

II.ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC :

1. Giáo viên : Các mẫu hình gấp của bài 4,5.

2.Học sinh : Giấy thủ công để gấp hình.

III.HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC :

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1p	A.Ôn định :	-Yêu cầu hs hát.	-Hát.
3p	B. Bài cũ :	-GV kiểm tra sự chuẩn bị của hs.	-Đề đồ dùng lên bàn.
30p	C. Bài mới : a. Giới thiệu b.Kiểm tra Đề kiểm tra : “Em hãy gấp một trong những hình gấp đã học ở bài 4,5”	-Nhận xét. - Ghi tựa lên bảng -GV nêu mục đích yêu cầu của bài kiểm tra : Hình gấp phải thực hiện đúng qui trình,cân đối,các nếp gấp thẳng,phẳng. -Yêu cầu hs nêu tên các hình gấp đã học ở bài 4,5. -Tổ chức cho hs làm bài kiểm tra. -GV quan sát,theo dõi từng hs	-Nghe và lưu ý. -HS nêu : Gấp thuyền phẳng đáy không mũi,gấp thuyền phẳng đáy có mũi. -HS tiến hành làm bài kiểm tra bằng cách chọn 1 trong 2 hình đã học để gấp.

2p	<p>c/ Đánh giá</p> <p>+Hoàn thành :</p> <p>+Chưa hoàn thành :</p> <p>D. Nhận xét-dặn dò :</p>	<p>để giúp đỡ những em còn yếu, khuyến khích những em gấp đẹp, đúng yêu cầu.</p> <p>*Gv đánh giá kết quả kiểm tra qua sản phẩm của hs theo 2 mức</p> <p>*Chuẩn bị đầy đủ nguyên vật liệu thực hành.</p> <p>- Gấp hình đúng quy trình.</p> <p>-Hình gấp cân đối, nếp gấp phẳng, thẳng.</p> <p>*Gấp chưa đúng quy trình.</p> <p>-Nếp gấp không phẳng, hình gấp không đúng hoặc không làm ra được sản phẩm.</p> <p>-GV cho hs tự đánh giá sản phẩm của mình trước.</p> <p>-GV biểu dương những em gấp đúng và biết trang trí sản phẩm đẹp, động viên những em có nhiều cố gắng.</p> <p>-GV nhận xét ý thức chuẩn bị bài và tinh thần, thái độ làm bài kiểm tra của hs.</p> <p>-Chuẩn bị giấy thủ công, kéo, hồ dán,... để học ở tiết sau.</p>	<p>-HS lần lượt tự đánh giá sản phẩm của mình :</p> <p>-Nghe gv đánh giá nhận xét.</p> <p>-Nghe và chuẩn bị theo yêu cầu của gv.</p>
----	---	--	--